

Số: 21 /2015/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 15 tháng 7 năm 2015

VĂN PHÒNG HĐND VÀ UBND HUYỆN THUẬN CHÂU	
ĐẾN	Số: 2870
	Ngày: 27/7/2015
	Chuyên: NV, GP, LVP, T.UBND

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành quy định cấp độ thành tích tương ứng với thời gian nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang đã được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 76/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2009, Nghị định số 14/2012/NĐ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2012 và Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 265/TTr-SNV ngày 22 tháng 6 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành quy định về cấp độ thành tích tương ứng với thời gian nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động Nghị định số 68/2000/NĐ-CP.

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng: Quyết định này quy định về cấp độ thành tích tương ứng với thời gian nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP làm việc làm việc trong các cơ quan nhà nước; đơn vị sự nghiệp công lập; Ban Quản lý dự án; các Hội được giao biên chế trên địa bàn tỉnh được trả lương theo hệ thống bảng lương quy định tại Nghị định số

204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

1.2. Đối tượng không áp dụng: Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc đối tượng quy định tại khoản 2, Điều 1, Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ và các cơ quan, đơn vị thuộc ngành dọc Trung ương quản lý đóng trên địa bàn tỉnh.

2. Quy định về cấp độ thành tích tương ứng với thời gian được nâng bậc lương trước thời hạn

2.1. Nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng, được cấp có thẩm quyền công nhận khen thưởng, tặng danh hiệu một trong các hình thức sau:

- a) Huân chương;
- b) Danh hiệu Anh hùng;
- c) Giải thưởng Hồ Chí Minh; Giải thưởng Nhà nước;
- d) Danh hiệu: Nhà giáo nhân dân, Thầy thuốc nhân dân, Nghệ sĩ nhân dân;
- e) Danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc;
- f) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- g) Chủ trì nghiên cứu đề tài, phát minh sáng chế, giải pháp hữu ích được đăng ký và công nhận cấp Nhà nước (*trong nước và nước ngoài*);

2.2. Nâng bậc lương trước thời hạn 9 tháng, được cấp có thẩm quyền công nhận khen thưởng, tặng danh hiệu một trong các hình thức sau:

- a) Huy chương;
- b) Danh hiệu Nhà giáo ưu tú, Thầy thuốc ưu tú, Nghệ sĩ ưu tú;
- c) Danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh;
- d) Bằng khen của Bộ, ngành, tỉnh do hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chuyên môn chính được giao hàng năm;
- e) Chủ trì nghiên cứu đề tài, phát minh sáng chế, giải pháp hữu ích được Hội đồng sáng kiến tỉnh công nhận.

2.3. Nâng bậc lương trước thời hạn 6 tháng, được cấp có thẩm quyền công nhận khen thưởng, tặng danh hiệu một trong các hình thức sau:

- a) Đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở;
- b) Bằng khen (theo chuyên đề, theo giai đoạn hoặc đột xuất) của Bộ, ngành, tỉnh, đảng, đoàn thể;
- c) Đạt giải tại kỳ thi chuyên môn giỏi cấp toàn quốc hoặc đạt giải tại kỳ thi chuyên môn giỏi cấp tỉnh và được tặng Giấy khen (Bằng khen).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị

Triển khai quyết định này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP thuộc thẩm quyền quản lý; tổ chức thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn theo Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ và phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh. Định kỳ 6 tháng (vào ngày 30 tháng 6); cuối năm (vào ngày 15 tháng 12) báo cáo tình hình thực hiện với Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ).

2. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Nội vụ

Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn triển khai thực hiện quyết định này và Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo giải quyết theo thẩm quyền những vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1381/QĐ-UBND ngày 19/5/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ và nâng lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *CS*

- Thường trực tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Cục kiểm tra Văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Ban Tổ chức tỉnh ủy ;
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo Văn phòng, phòng HCTC;
- Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT, NC, D80b.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Cầm Ngọc Minh